

Danh sách model được sử dụng

Phụ tùng	Mô tả	Model	Tên mô tả	Bản vẽ	Số lượng
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	3709	Máy Đánh Cạnh Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	006	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	3711	Máy Đánh Cạnh Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	005	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	4100NH	Máy Cắt Đá Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	008A1	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	4322	Jig Saw	041-1	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	4322M	Jig Saw	041-1	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	4323	Jig Saw	043-1	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	4324	Jig Saw	002-1	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	4326	Máy Cưa Lọng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	053	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	4327	Máy Cưa Lọng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	053	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	4328	Máy Cưa Lọng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	053	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	4329	Máy Cưa Lọng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	053	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	4403	Máy Phay Định Hình Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	006	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	5606B	Circular Saw	039A1	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	6409	Drill	023-1	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	6410	Drill	023-1	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	6411	Máy Khoan Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	024	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	6412	Máy Khoan Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	024	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	6413	Máy Khoan Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	024	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	9035H	Finishing Sander	003	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	9523B	100MM ANGLE GRINDER	031A1	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	9523NB	100MM ANGLE GRINDER	021A1	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	9524NB	115MM ANGLE GRINDER	021-1	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	9525B	125MM ANGLE GRINDER	031A1	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	9525NB	125MM ANGLE GRINDER	021-1	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	9526B	Angle Grinder	031A1	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	9526NB	100MM ANGLE GRINDER	021-1	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	9527NB	115MM ANGLE GRINDER	021A1	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	9528B	125MM ANGLE GRINDER	031-1	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	9528NB	125MM ANGLE GRINDER	021A1	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	BO3700	Máy Chà Nhám Rung	040-1	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	BO3710	Máy Chà Nhám Rung Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	012	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	BO3711	Máy Chà Nhám Rung Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	012	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	BO4510H	Finishing Sander	007	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	BO4555	Finishing Sander	006	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	BO4556	Finishing Sander	006	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	BO4557	Finishing Sander	006	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	BO4558	Finishing Sander	006	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	BO4565	Finishing Sander	006	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	BO4566	Finishing Sander	006	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	DP2010	Máy Khoan Tốc Độ Cao Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	022-1	1

682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	DP4020	Máy Khoan Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	022	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	DP4021	Máy Khoan Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	022	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	GD0603	Máy Mài Khuôn Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	006	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	HP1630	Máy Khoan Búa Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	044	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	HR2410	Rotary Hammer	069-2	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	JV0600	Máy Cửa Lọng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	001-1	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	KP0800	Planer	003-1	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	M1901	Máy Bào Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	009-1	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	M1902	Máy Bào Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	009-1	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	M3700	Máy Đánh Cạnh Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	002	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	M3701	Máy Đánh Cạnh Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	002	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	M3702	Máy Đánh Cạnh Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	005	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	M4000	Máy Thổi Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	004	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	M4001	Máy Thổi Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	021	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	M4301	Máy Cửa Lọng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	053	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	M4302	Máy Cửa Lọng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	029	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	M6000	Máy Khoan Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	024	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	M6001	Máy Khoan Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	024	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	M6002	Máy Khoan Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	024	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	M610	Drill	024	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	M6500	Máy Khoan Tốc Độ Cao Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	026	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	M6501	Máy Khoan Tốc Độ Cao Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	026	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	M6600	Máy Trộn Sơn Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	040	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	M8100	Máy Khoan Búa Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	044	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	M8101	Máy Khoan Búa Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	044	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	M8103	Máy Khoan Búa Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	038	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	M8104	Máy Khoan Búa Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	038	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	M9100	Máy Mài Khuôn Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	041	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	M9200	Máy chà Nhám Rung Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	006	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	M9201	Máy chà Nhám Rung Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	013	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	M9202	Máy chà Nhám Quý Đạo Tròn Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	006	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	M9203	Máy chà Nhám Rung Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	013	1

			ăng Động Cơ Điện		
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	M9204	Máy Chà Nhám Quý Đạo Tròn Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	006	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	M9501	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	045	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	M9503	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	045	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	M9504	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	045	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	M959	Angle Grinder	045	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT190	Power Planer	009-1	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT191	Power Planer	009-1	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT192	Máy Bào Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	009-1	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT361	Router	016	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT370	Trimmer	002	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT372	Trimmer	002	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT400	Blower	004	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT401	Blower	004	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT402	Blower	021	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT403	Blower	021	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT410	Cutter	006	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT411	Cutter	006	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT430	Jig Saw	029	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT431	Jig Saw	053	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT60	Drill	024	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT600	Drill	033	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT602	Drill	027	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT603	Drill	027	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT605	Drill	024	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT606	Máy Khoan Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	024	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT607	Máy Khoan Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	024	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT620	Drill	028	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT650	High Speed Drill	021	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT651	High Speed Drill	026	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT652	High Speed Drill	026	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT653	High Speed Drill	026	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT660	Mixer	040	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT80A	Hammer Drill	021	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT80B	Hammer Drill	021	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT810	Hammer Drill	046	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT811	Hammer Drill	046	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT812	Hammer Drill	046	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT813	Hammer Drill	046	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT814	Hammer Drill	044	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT815	Hammer Drill	044	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT817	Hammer Drill	038	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT818	Hammer Drill	038	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT90	Angle Grinder	036	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT910	Die Grinder	039	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT911	Die Grinder	041	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT912	Die Grinder	041	1

682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT91A	Angle Grinder	036	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT920	Finishing Sander	006	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT921	Finishing Sander	013	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT922	Máy Chà Nhám Quỹ Đạo Tròn Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	006	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT923	Finishing Sander	013	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT924	Random Orbit Sander	006	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT925	Finishing Sander	006	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT950	ANGLE GRINDER 100MM	045	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT951	Angle Grinder	045	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT953	Angle Grinder	045	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT954	Angle Grinder	045	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT955	Angle Grinder	052	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT958	Angle Grinder	049	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT959	Angle Grinder	049	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT960	Angle Grinder	044	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT961	Angle Grinder	045	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT962	Angle Grinder	045	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MT963	Angle Grinder	045	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	MUB100	Blower	004	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	N1900B	Power Planer	009-1	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	PJ7000	Máy Ghép Mộng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	029-1	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	RP0900	Máy Phay Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	016-1	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	RT0700C	Máy Đánh Cạnh Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	008	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	RT0702C	Máy Đánh Cạnh Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	008	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	TM3000C	Multi Tool	042-1	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	TM3010C	Máy Đa Năng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	042-1	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	UB1100	Blower	019-1	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	UB1101	Blower	019-1	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	UB1102	Blower	021-1	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	UB1103	Blower	021-1	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	UH4261	Máy Tỉa Hàng Rào Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	002	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	UH4861	Máy Tỉa Hàng Rào Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	002	1
682569-2	Chắn bảo vệ dây 8-85	UH5261	Máy Tỉa Hàng Rào Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	002	1

Ngày in 09/05/2026



Tài liệu được tổng hợp bởi đội ngũ kỹ thuật của **NPOWER**. Bản quyền nội dung thuộc về **MAKITA**
www.npower.com.vn Powered by **NAVITECH** | www.navitech.co